

Số: /QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chuẩn đầu vào, chuẩn đầu ra ngoại ngữ
và hoạt động dạy học ngoại ngữ trong tuyển sinh, đào tạo trình độ thạc sĩ
tại Trường Đại học Đồng Tháp**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp, nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 156/NQ-HĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ đào tạo thạc sĩ;

Căn cứ Biên bản họp của Tổ thẩm định Quy định chuẩn đầu vào, chuẩn đầu ra ngoại ngữ và hoạt động dạy học ngoại ngữ trong tuyển sinh, đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Đồng Tháp ngày 25 tháng 8 năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chuẩn đầu vào, chuẩn đầu ra ngoại ngữ và hoạt động dạy học ngoại ngữ trong tuyển sinh, đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Đồng Tháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 999/QĐ-ĐHĐT ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Hiệu trưởng

Trường Đại học Đồng Tháp ban hành Quy định tổ chức dạy học, đánh giá năng lực ngoại ngữ và sử dụng kết quả trong tuyển sinh, đào tạo trình độ thạc sĩ.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HT và các PHT;
- Đăng D-Office;
- Lưu: VT, ĐTSĐH.

HIỆU TRƯỞNG

Hồ Văn Thống

QUY ĐỊNH

Chuẩn đầu vào, chuẩn đầu ra ngoại ngữ và hoạt động dạy học ngoại ngữ trong tuyển sinh, đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Đồng Tháp

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHDT ngày tháng 9 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định về chuẩn đầu vào, chuẩn đầu ra ngoại ngữ; tổ chức giảng dạy, đánh giá và quy đổi kết quả học tập ngoại ngữ trong tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Đồng Tháp.
- Quy định này áp dụng đối với ứng viên dự tuyển, học viên cao học, các đơn vị và cá nhân có liên quan trong quá trình tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Đồng Tháp.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

- “*Bậc 3*”, “*Bậc 4*”, “*Bậc 5*”: là các mức năng lực ngoại ngữ được quy định trong Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- “*VSTEP - tiếng Anh*”: là kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam do các đơn vị được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức.
- “*Chứng chỉ hợp lệ*”: là chứng chỉ ngoại ngữ còn thời hạn hiệu lực tại thời điểm xét và được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận là tương đương với các bậc năng lực quy định trong Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Chương II

CHUẨN ĐẦU VÀO VÀ CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ

Điều 3. Chuẩn đầu vào ngoại ngữ

1. Ứng viên dự tuyển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ phải đạt năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

2. Ứng viên được công nhận đạt chuẩn đầu vào ngoại ngữ khi có một trong các văn bằng, chứng chỉ hợp lệ sau:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình đào tạo được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài.

b) Bằng tốt nghiệp đại học trở lên do cơ sở giáo dục đại học cấp trong vòng 02 năm (tính từ ngày cấp bằng đại học) với chuẩn đầu ra ngoại ngữ đạt năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

c) Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương Bậc 3 trở lên hợp lệ quy định tại Phụ lục của Quy định này.

Điều 4. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ

Điều kiện để học viên được xét và công nhận tốt nghiệp, phải đạt năng lực ngoại ngữ từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

Chương III

TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ

Điều 5. Lựa chọn hình thức học/đánh giá năng lực ngoại ngữ

1. Ứng viên có thể lựa chọn một trong các hình thức sau để đạt chuẩn đầu vào ngoại ngữ, chuẩn đầu ra ngoại ngữ.

a) Đăng ký thi hoặc học các khóa ôn luyện tại Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học của Trường Đại học Đồng Tháp.

b) Đăng ký học văn bằng 2 ngoại ngữ, đảm bảo đủ số lượng tín chỉ theo quy định.

2. Ứng viên có thể lựa chọn các cơ sở giáo dục đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam để đáp ứng chuẩn đầu vào, đầu ra ngoại ngữ theo quy định.

3. Khối lượng học tập của các khóa ôn luyện tại Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học không được tính để công nhận, chuyển đổi tín chỉ.

Điều 6. Học phần Ngoại ngữ trong chương trình đào tạo thạc sĩ

1. Học phần Ngoại ngữ trong chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ có số lượng tín chỉ tùy theo yêu cầu của từng ngành đào tạo.

2. Học phần được tổ chức theo hình thức kết hợp giữa giảng dạy trực tiếp và trực tuyến, phù hợp với kế hoạch đào tạo của từng ngành.

3. Chuẩn đầu ra của học phần tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

4. Kết quả học phần được tính vào điểm trung bình tích lũy toàn khóa học của học viên.

Chương IV

QUY ĐỔI VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ NGOẠI NGỮ

Điều 7. Quy đổi kết quả ngoại ngữ

1. Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ hợp lệ được quy đổi thành điểm học phần Ngoại ngữ, theo thang điểm 10, căn cứ vào xếp loại tốt nghiệp, với mức điểm từ 8.5 đến 10.0 như sau:

Xếp loại bằng đại học	Chuẩn đầu vào	Chuẩn đầu ra	Quy đổi thành điểm của học phần Ngoại ngữ
Trung bình	Đạt	Đạt	8,5
Khá	Đạt	Đạt	9,0
Giỏi, xuất sắc	Đạt	Đạt	10,0
Không xếp loại	Đạt	Đạt	8,5

2. Đối với các loại chứng chỉ ngoại ngữ hợp lệ được quy đổi như sau:

Cấp độ	Chuẩn đầu vào	Chuẩn đầu ra	Quy đổi thành điểm của học phần ngoại ngữ
Tương đương Bậc 3	Đạt	Không	Không quy đổi
Tương đương Bậc 4	Đạt	Đạt	9,0
Tương đương Bậc 5 trở lên	Đạt	Đạt	10,0

Điều 8. Sử dụng kết quả ngoại ngữ trong tuyển sinh và đào tạo

1. Kết quả học phần Ngoại ngữ trong chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ được sử dụng để xem xét quy đổi kết quả khi người học tham gia chương trình đào tạo đại học văn bằng thứ hai hoặc chương trình khác có các học phần tương đương tại Trường Đại học Đồng Tháp.

2. Trường Đại học Đồng Tháp thành lập Hội đồng để xét, công nhận, chuyển đổi tín chỉ cho người học theo quy định.

Chương V

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ VÀ CÁ NHÂN

Điều 9. Trách nhiệm của người học

1. Cung cấp đầy đủ và kịp thời các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ hợp lệ theo quy định.

2. Tuân thủ các quy định của Trường về việc học tập, thi, đánh giá và sử dụng kết quả ngoại ngữ trong quá trình đào tạo trình độ thạc sĩ.

Điều 10. Trách nhiệm của các đơn vị

1. Phòng Đào tạo Sau đại học

a) Kiểm tra hồ sơ, minh chứng về ngoại ngữ, xác định điều kiện đạt chuẩn đầu vào, chuẩn đầu ra ngoại ngữ của người học.

b) Tư vấn, cung cấp các thông tin cho học viên về học văn bằng hai ngoại ngữ hoặc tham gia khóa ôn luyện, tổ chức thi VSTEP để học viên lựa chọn.

c) Phối hợp với Khoa Ngoại ngữ tổ chức học phần Ngoại ngữ trong chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ.

d) Phối hợp với Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học để tổ chức đánh giá năng lực ngoại ngữ cho học viên theo quy định.

2. Khoa Ngoại ngữ

a) Phát triển đề cương học phần Ngoại ngữ trong chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, bảo đảm chuẩn đầu ra tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

b) Biên soạn học liệu phục vụ giảng dạy; xác định danh mục học phần tương đương để quy đổi trong chương trình đào tạo bằng hai đại học ngành Sư phạm tiếng Anh; Ngôn ngữ Anh hoặc Ngôn ngữ Trung Quốc.

3. Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học

a) Tiếp nhận học viên, tổ chức các khóa ôn luyện ngoại ngữ.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo chuẩn VSTEP và cấp chứng chỉ theo quy định.

4. Phòng Tổ chức cán bộ và Pháp chế: thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện các quy định liên quan đến dạy học và đánh giá ngoại ngữ.

5. Các đơn vị có liên quan: phối hợp tham gia quản lý và tổ chức hoạt động dạy học, đánh giá năng lực ngoại ngữ theo chức năng, nhiệm vụ được giao; cử cán bộ tham gia đánh giá năng lực ngoại ngữ và chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị theo phân công của Hội đồng đánh giá hoặc Nhà trường.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Đào tạo Sau đại học có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu cần thiết sửa đổi, bổ sung nội dung cho phù hợp với các quy định hiện hành và tình hình thực tế của Nhà trường, các đơn vị và cá nhân đề xuất ý kiến bằng văn bản gửi về Phòng Đào tạo Sau đại học để tổng hợp trình Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.

PHỤ LỤC

Bảng tham chiếu quy đổi trình độ tương đương Bậc 3 và Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam như sau:

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ/ Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30 - 45	46 - 93
		TOEFL ITP	450 - 499	
		IELTS	4.0 - 5.0	5.5 - 6.5
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/ B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140 -159	B2 First/ B2 Business Vantage/ Linguaskill. Thang điểm: 160 - 179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275 - 399 Đọc: 275 - 384 Nói: 120 - 159 Viết: 120 - 149	Nghe: 400 - 489 Đọc: 385 - 454 Nói: 160 - 179 Viết: 150 - 179
		Aptis ESOL International Certificate (Aptis ESOL) ⁽¹⁾	Aptis ESOL B1	Aptis ESOL B2
		Pearson English International Certificate (PEIC) ⁽²⁾	PEIC Level 2	PEIC Level 3

¹ Theo Quyết định số 925/QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận các cấp độ của chứng chỉ tiếng Anh Aptis ESOL International Certificate tương đương với các bậc của khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

² Theo Quyết định số 93/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận các cấp độ của chứng chỉ tiếng Anh Pearson English International Certificate tương đương với các bậc của khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 300 - 399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue	TCF: 400 - 499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3 (TDN 3)	TestDaF Bậc 4 (TDN 4)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3	HSK Bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4	N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как инострannому	ТРКИ-1	ТРКИ-2